| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN HÀ ĐÔNG**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **Số: 385/2024/QĐST - HNGĐ** | *Hà Đông, ngày 13 tháng 06 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 124/2024/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2024 giữa:

**- Nguyên đơn: Anh Đỗ Xuân N A, sinh năm 1994.**

Hộ khẩu: 282 tổ 17, phường PL, quận ĐĐ, thành phố HN. Hiện tại: D2702 Imperia Sky Garden, 423 MK, quận HBT, thành phố HN.

**- Bị đơn: Chị Bùi Thị T N, sinh năm 1993.**

Địa chỉ: Căn 3512 Tháp B, Tòa nhà NewSkyline, phường VQ, quận HĐ, thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 06 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 06 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Đỗ Xuân N A và chị Bùi Thị T N.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về con chung**: Anh Đỗ Xuân N A và chị Bùi Thị T N có 01 con chung là cháu Đỗ Lydia Ng Nh, sinh ngày 22.10.2017, hiện cháu đang ở với chị N. Khi ly hôn, anh chị thống nhất để chị N nuôi dưỡng con chung là cháu Đỗ Lydia Ng Nh, sinh ngày 22.10.2017 kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đỗ Xuân N A cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000đ/tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Số tiền cấp dưỡng sẽ gửi vào ngày 01 hàng tháng vào số tài khoản của chị Ngọc mở tại ngân hàng Techcombank, số tài khoản 19025912810031 mang tên Bùi Thị T N.

Anh Đỗ Xuân N A có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

**- Về tài sản chung (động sản, bất động sản)**: Anh Đỗ Xuân N A và chị Bùi Thị T N xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về công nợ**: Anh Đỗ Xuân N A và chị Bùi Thị T N xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về án phí:** Anh Đỗ Xuân N A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (anh N A đã nộp tại biên lai số 0014975 ngày 11/03/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội). Anh N A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Nơi nhận:
*- VKSND quận Hà Đông;*
*- THADS quận Hà Đông;*
*- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
*- Các đương sự;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**Thẩm phán**

**Trần Thị Diệp Linh**